

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2021/HS-ST

Ngày: 22 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoàng Vinh – Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành.

2. Bà Võ Thị Mộc – Cán bộ Hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Lâm Hoàng Huynh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Hiếu Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình Kh**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 06/7/2004, tại huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp Phú Hội X, xã Phú L, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn: 6/12; Họ tên cha: Trần Đình D, sinh năm 1974; Họ tên mẹ: Mai Thị T, sinh năm 1979; Vợ con: chưa có; Anh chị em ruột: không có. Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/02/2021. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Đình Kh: Ông Trần Đình D, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú Hội X, xã Phú L, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Đình Kh: Luật sư Nguyễn Văn H, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Người làm chứng: Anh Trần Minh Th, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú Hội X, xã Phú L, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 16/02/2021, Trần Đình Kh, sinh ngày 06/7/2004 (chưa đủ 18 tuổi), ngụ ấp Phú Hội X, xã Phú L, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp dùng máy tính bàn lên mạng xã hội Zalo dùng nick “Thuan” nhắn tin cho một người thanh niên có nick “Nguyễn Hữu H” hỏi mua 300.000đ ma túy đá về sử dụng thì người tên H đồng ý và hẹn giao ma túy tại cầu “Đồn Điền” thuộc ấp Phú Mỹ, xã Phú L huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Sau đó, Kh đến nhà anh bà con là Trần Minh Th hỏi mượn xe mô tô biển số 66C1-259.03 để đi công chuyện thì Th đồng ý. Kh điều khiển xe đến nơi hẹn đưa cho H 300.000đ và lấy 01 gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 bịch nylon màu trắng hàn kín 02 đầu bỏ vào túi quần sọc đang mặc rồi điều khiển xe về nhà. Khi đến đoạn đường nhựa thuộc ấp Phú Hội X, xã Phú L thì bị Công an xã Phú Long ra tín hiệu dừng xe kiểm tra. Kh tự nguyện móc trong túi quần ra 01 gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên đã tạm giữ tang vật bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra giải quyết theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 184/KL-KTHS ngày 19/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín hai đầu, để trong gói thuốc lá hiệu Jet tạm giữ của Trần Đình Kh là chất ma túy, có khối lượng 0,202 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô biển số 66C1-259.03, qua điều tra xác định xe mô tô do Nguyễn Công Trí đứng tên chủ sở hữu nhưng cho Trần Minh Th (em vợ của Trí) mượn sử dụng. Việc Trần Đình Kh mượn xe để đi mua ma túy thì Trần Minh Th và Nguyễn Công Trí không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh T, anh T không có yêu cầu gì.

Đối với máy tính bàn mà Kh sử dụng để liên lạc mua ma túy là của ông Trần Đình D (cha ruột Kh), việc Kh sử dụng máy tính liên lạc mua ma túy ông Dân không biết nên Cơ quan điều tra không tạm giữ.

Đối với người thanh niên tên Nguyễn Hữu H do Kh khai không rõ họ tên thật và địa chỉ cụ thể nên không làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-CT ngày 20/4/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Trần Đình Kh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ Luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quan điểm như truy tố về tội danh, nêu lên các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, 101 Bộ Luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Đình Kh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,118 gam mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định, được niêm phong lại ghi “Niêm phong số: 190, ngày 17/02/2021” và các chữ ký ghi họ tên: Lê Minh V, Bùi Văn D, Bùi Văn Th, Trần Đình Kh và in dấu vân tay màu đỏ của ông Trần Đình D.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát đã truy tố và khi trình bày lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Kh và người bào chữa cho bị cáo thống nhất nội dung cáo trạng, tội danh, điều luật áp dụng, mức đề xuất hình phạt của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo là người chưa thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong Hồ sơ vụ án, do đó, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/02/2021, Trần Đình Kh điều khiển xe mô tô biển số 66C1-259.03 đến cầu “Đồn Điền” thuộc ấp Phú Mỹ, xã Phú L huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp gặp người thanh niên không rõ họ tên thật và địa chỉ mua 300.000đ ma túy đá về sử dụng. Sau đó Kh điều khiển xe về đến ấp Phú Hội X, xã Phú L thì bị Công an xã Phú Long bắt quả tang cùng tang vật là 0,202 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị cáo Trần Đình Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

*c/ Heroine, cocaine, **Methamphetamine**, Amphetamine MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”*

[2] Bị cáo Trần Đình Kh hoàn toàn nhận thức được rằng Methamphetamine là chất ma túy độc hại cho sức khỏe và tính mạng của người sử dụng. Những người nghiện chất này sẽ bị tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, có thể gây ảo giác, lệch lạc về lý trí, có thể dẫn đến vi phạm pháp luật. Nhà nước có những quy định chặt chẽ để nghiêm cấm, kiểm soát việc sản xuất, tàng trữ, sử dụng, mua bán các chất ma túy, trong đó có Methamphetamine và pháp luật có những quy định chế tài, xử lý rất nghiêm khắc các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, nhằm phòng chống, ngăn ngừa, hạn chế tệ nạn ma túy đang có chiều hướng phát triển, gây nguy hại cho cộng đồng và xã hội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Kh mang tính nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương, gây khó khăn cho nhân dân và chính quyền địa phương trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình,

không tranh luận. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Kh ra khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mặt khác cũng để bị cáo có thời gian được giáo dục, học tập, để chữa trị, cai nghiện ma túy, có ý chí để dứt khoát đoạn tuyệt với ma túy, để trở về đoàn tụ với gia đình, hòa nhập vào xã hội, làm ăn lương thiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo là người chưa thành niên nên căn cứ Điều 90, 91 khi xem xét hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu hủy bỏ công cụ sử dụng ma túy không còn giá trị và khối lượng ma túy còn lại sau giám định.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, 101 Bộ Luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Trần Đình Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình Kh 01 (một) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,118 gam mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định, được niêm phong lại ghi “Niêm phong số: 190, ngày 17/02/2021” và các chữ ký ghi họ tên: Lê Minh V, Bùi Văn D, Bùi Văn Th, Trần Đình Kh và in dấu vân tay màu đỏ của ông Trần Đình D.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Đình Kh nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, Luật sư và người đại diện hợp pháp cho bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- THADS huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Bình